TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2018/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 48/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Bà Lê Thị T, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Đường T, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Đỗ Hoàng H, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Đường D, phường P, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Đỗ Hoàng H.

(Giấy chứng nhận kết hôn Số xx, Quyển số 01/2015 đăng ký ngày 16/11/2015 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà T và ông H có một con chung là Đỗ Tuệ N, sinh ngày xx/xx/2016. Khi ly hôn, bà T là người trực tiếp nuôi con. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của ông H vì bà T không có yêu cầu.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T và ông H xác định không có tài sản chung hay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng do bà T và ông H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông, bà đã nộp theo biên lai thu số 0010519 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- UBND P.P, Q.T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thành).

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Đông